

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 77/2024/HSST

Ngày: 17/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh

Bà Mai Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai.

Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Ngọc Thạch - Kiểm sát viên.

Ngày 17/7/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2024/TLST - HS ngày 05/6/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2024/QĐXXST - HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1.Họ và tên: **Lương Thị T**(Tên gọi khác không); Giới tính: Nữ; Sinh ngày 13/5/1978 tại huyện Bát Xát, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn Hoà và bà Nguyễn Thị Dừa (đã chết); Chồng: Nguyễn Quốc Dũng (đang chấp hành án tại trại giam Tân Lập, tỉnh Phú Thọ). Bị cáo có 01 con, sinh năm 2001; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 63/2007/HSST ngày 26/9/2007 của Toà án nhân dân tỉnh Lào Cai xử phạt Lương Thị T 16 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và án phí 50.000 đồng, phạt 10.000.000 đồng, đến ngày 22/5/2015 Lương Thị T đã thi hành xong các khoản trên, được xác định đã xoá án tích

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lào Cai - Có mặt.

2.Họ và tên: **Trần Thị O**; Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 13/3/1974 tại thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nơi cư trú: Tổ 02, phường Minh Tân, thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái; Nơi ở: Thôn Hồng Giang, xã Vạn

Hoà, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Dụ và bà Lê Thị Lương; Bị cáo chung sống như vợ chồng với Trần Thái Hiền, sinh năm 1984 tại thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Nhân thân: Tại bản án số 155/HSST ngày 24/6/2003 của Toà án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt Trần Thị O 48 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” và án phí 50.000 đồng;

Bản án số 119/2010/HSST ngày 29/11/2010 của Toà án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt Trần Thị O 08 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và án phí 200.000 đồng, truy thu 100.000 đồng, tịch thu 100.000 đồng, đến ngày 22/2/2011 Trần Thị O đã thi hành xong toàn bộ phần dân sự của hai bản án trên, được xác định đã xoá án tích.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/01/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

3.Họ và tên : **Đinh Chí T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/5/1996 tại quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; Nơi cư trú: Số 8/35 Trần Quang Khải, phường Hoàng Văn Thụ, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; Nơi ở: Tổ 22, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đinh Văn Hiến và bà Đặng Thị Lan Hương; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/01/2004. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 05 ngày 12/01/2024, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố Lào Cai làm nhiệm vụ tại khu vực đường Minh Khai, tổ 11, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai phát hiện một người nam giới đang dừng đỗ xe mô tô biển kiểm soát 15B2-66396 trên vỉa hè trước cửa số nhà 086 có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, người nam giới khai tên là Đinh Chí T và khai nhận bản thân đang cất giấu ma túy trên người. Tổ công tác mời người chứng kiến, Đinh Chí T tự lấy từ trong túi áo khoác bên phải đang mặc giao nộp tổ công tác 01 (một) gói giấy bạc; mở kiểm tra bên trong gói giấy bạc có 01 (một) túi nilon có mép miết, bên trong chứa 11 (mười một) viên nén hình tròn, màu hồng, trên một mặt của mỗi viên

nén đều được dập chìm ký tự “WY”. Đinh Chí T khai 11 viên nén này đều là ma túy hồng phiến của Đinh Chí T mua về mục đích để sử dụng. Tổ công tác dẫn giải Đinh Chí T, vật chứng, phương tiện về trụ sở Công an phường Lào Cai lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng đúng quy định. Ngoài ra còn tạm giữ của Đinh Chí T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 15B2-66396 (xe đã qua sử dụng); 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone (đã qua sử dụng), màn hình bị nứt, vỡ

Quá trình điều tra Đinh Chí T khai nhận: Nguồn gốc số ma túy thu giữ của Đinh Chí T là do mua được của Trần Thị O nhà ở đường M12, thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai với giá 1.000.000 đồng. Căn cứ vào lời khai của Đinh Chí T, ngày 14/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành triệu tập Trần Thị O để làm việc, Trần Thị O khai nhận tối ngày 12/01/2024 đã bán ma túy Hồng phiến cho Đinh Chí T, nguồn gốc số ma túy là của Lương Thị Tđưa cho Trần Thị O bán hộ. Ngày 14/01/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Trần Thị O tại số nhà 044, đường M12, thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ đồ vật, tài liệu gì. Ngoài ra còn tạm giữ của Trần Thị O 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi (đã qua sử dụng).

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lương Thị T tại số nhà 045, đường M12, thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai. Quá trình khám xét, phát hiện, thu giữ dưới gầm chân máy mát xa 01 (một) hộp giấy, trên một mặt có chữ “Faskit”, bên trong hộp gồm có: 01 (một) túi nilon chứa 25 (hai mươi lăm) viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều được dập chìm ký tự “WY”; 01 (một) túi nilon bên trong có 01 (một) túi nilon màu xanh có mép miết chứa 125 (một trăm hai mươi lăm) viên nén hình tròn màu hồng, trên một mặt của mỗi viên nén đều được dập chìm ký tự “WY”. Ngoài ra còn tạm giữ của Lương Thị T số tiền 600.000 đồng, 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus (đã qua sử dụng) và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus (đã qua sử dụng). Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Trần Thị O và Lương Thị T để điều tra.

Quá trình điều tra đã làm rõ được toàn bộ hành vi phạm tội của các bị cáo Đinh Chí T, Trần Thị O và Lương Thị T như sau: Sáng ngày 06/01/2024, Lương Thị T đang ở nhà tại số 045, đường M12, thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai thì có một người nữ giới tên Hương (Thẩm không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) là khách hàng đến gọi đầu. Trong khi gọi đầu, Hương giới thiệu mình có bán ma túy hồng phiến và báo giá 40.000 đồng một viên. Lương Thị T nảy sinh ý định mua ma túy hồng phiến về bán kiếm lời nên đã đặt mua 170 viên ma túy hồng phiến của Hương, Hương đồng ý. Sau khi gọi đầu xong Hương ra về, khoảng 20 phút sau Hương quay lại nhà của Lương Thị T đưa cho Lương Thị

T01 (một) túi nilon màu xanh bên trong chứa 170 (một trăm bảy mươi) viên ma túy hồng phiến và báo giá 6.800.000 (sáu triệu tám trăm nghìn) đồng. Sau khi nhận được tiền thì Lương Thị Tmang gói ma túy vừa mua được lên phòng ngủ của mình tại tầng 2, lấy 45 viên ma túy hồng phiến trong túi nilon màu xanh ra chia vào 03 túi nilon màu trắng có mép miết (02 túi đựng mỗi túi 10 viên, một túi đựng 25 viên, trong túi nilon màu xanh còn lại 125 viên Lương Thị Tgói vào trong một túi nilon màu trắng). Lương Thị Tcho túi nilon màu trắng đựng 25 viên và túi nilon màu trắng gói túi nilon màu xanh đựng 125 viên vào trong hộp giấy rồi cất vào hộc phía sau dưới gầm của ghế Massage kê trong phòng ngủ của Lương Thị Tvà dùng dây chun quần 02 túi nilon màu trắng, mỗi túi đựng 10 viên ma túy hồng phiến vào với nhau rồi mang xuống cất vào trong kệ bàn gội đầu kê ở tầng 1. Ngày 10/01/2024, Lương Thị Tnói chuyện với Trần Thị O là hàng xóm ở số nhà 044, đường M12 là có ma túy hồng phiến cần tìm người mua. Lương Thị Tnhờ Trần Thị O bán ma túy hồng phiến hộ với giá 70.000 đồng/01 viên, Trần Thị O đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, Lương Thị Tđang ở phòng khách thì Trần Thị O sang đứng ở cửa và nói “ tí có khách lấy, mày đưa cho tao một hai chục viên, nếu khách không lấy hết thì tao trả lại cho mày”, Lương Thị Tlấy 02 (hai) túi nilon được quần dây chun trong kệ bàn gội đầu mang ra để lên trên mặt bàn trước gương kê ở phòng khách, sau đó Trần Thị O lấy 02 (hai) túi ma túy mang về nhà đổ ra đếm mỗi túi chứa 10 (mười) viên ma túy hồng phiến. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đinh Chí T đang ở nhà tại Tổ 22, phường Lào Cai, thành phố Lào Cai thì nảy sinh ý định đi mua ma túy hồng phiến về sử dụng cho bản thân. Đinh Chí T gọi điện qua ứng dụng ZALO cho Trần Thị O hỏi mua 1.000.000 (một triệu) đồng ma túy hồng phiến, Trần Thị O đồng ý, Đinh Chí T bảo Trần Thị O mang ma túy ra ven bờ sông gần nhà Trần Thị O nhưng Trần Thị O không đồng ý và bảo Đinh Chí T qua nhà của Trần Thị O để nhận ma túy. Sau đó Trần Thị O cho 11 (mười một) viên ma túy hồng phiến vào trong túi nilon, cuốn bên ngoài bằng giấy bạc rồi mang ra ném xuống lòng đường trước cửa nhà. Khi thấy Đinh Chí T đi xe mô tô đến, Trần Thị O đứng ở cửa nhà, chỉ vị trí gói giấy bạc dưới lòng đường cho Đinh Chí T nhặt gói giấy bạc lên, để lại tiền tại chỗ gói ma túy, Đinh Chí T cất gói ma túy vào trong túi áo đang mặc rồi rời đi, Trần Thị O đi ra ngoài cầm tiền thì có 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng; 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng, Trần Thị O cầm tiền vào nhà và cất đi; sau đó Trần Thị O đã sử dụng hết 09 (chín) viên ma túy hồng phiến còn lại. Khoảng 09 giờ ngày 13/01/2024, Trần Thị O đi sang nhà Lương Thị Tđưa cho Lương Thị Tthăm số tiền 770.000 đồng và nói: “Đây là tròn 11 viên nhá” (tiền bán 11 viên ma túy hồng phiến). 09 (chín) viên ma túy hồng phiến còn lại Trần Thị O đã sử dụng hết nhưng vẫn nói với Lương Thị Tlà để lại ai mua thì bán nốt. Số tiền 230.000 đồng còn lại Trần Thị O đã tiêu xài hết.

Tại bản kết luận giám định ma túy số 58/KL-GĐMT ngày 18/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 1,123 gam các viên nén

hình tròn, màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên một mặt của mỗi viên đều có dập chìm ký tự “WY” gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Tại kết luận giám định ma túy số 61/KL-GĐMT ngày 19/01/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Mẫu M1: 2,371 gam các viên nén hình tròn, màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên một mặt của mỗi viên đều có dập chìm ký tự “WY” gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine; mẫu M2: 11,802 gam các viên nén hình tròn, màu hồng có đặc điểm giống nhau, trên một mặt của mỗi viên đều có dập chìm ký tự “WY” gửi giám định là loại chất ma túy Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Thị Thắm, Trần Thị O và Đinh Chí T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 62/CT - VKS ngày 03/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai đã truy tố bị cáo Lương Thị Tvely tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Trần Thị O về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; Bị cáo Đinh Chí T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Thị Tvely và Trần Thị O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Thị Tvely mức án từ 10 năm đến 10 năm 06 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Thị O mức án từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù. Bị cáo Đinh Chí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tịch thu 01 điện thoại của bị cáo Trần Thị O; 01 điện thoại và 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade của Đinh Chí T để sung vào ngân sách nhà nước, tịch thu số tiền 600.000 đồng đã thu giữ của bị cáo Lương Thị Tvely và truy thu số tiền 170.000 đồng của Lương Thị Tvely để sung vào ngân sách nhà nước; Truy thu số tiền 230.000 đồng của Trần Thị O để sung vào ngân sách nhà nước; Tạm giữ của Lương Thị T02 điện thoại để đảm bảo thi hành án. Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lương Thị Thắm, Trần Thị O và Đinh Chí T: Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận tội ngày 06/01/2024, bị cáo Lương Thị Thắm của một người phụ nữ tên Hương 170 (một trăm bảy mươi) viên ma túy hồng phiến với giá 6.800.000 đồng, sau đó Thắm mang gói ma túy vừa mua được lấy 45 viên chia vào 03 túi (02 túi đựng mỗi túi 10 viên, một túi đựng 25 viên, còn 125 viên vào trong hộp giấy rồi cất vào hộc phía sau dưới gầm của ghế Massage kê trong phòng ngủ. Ngày 10/01/2024, Thắm nói chuyện với Oanh là hàng xóm là có ma túy hồng phiến cần tìm người mua. Thắm nhờ Oanh bán ma túy hộ với giá 70.000 đồng/01 viên, Oanh đồng ý. Đến khoảng 20 giờ 30 phút ngày 12/01/2024, Thắm đang ở phòng khách thì Oanh sang đứng ở cửa và nói mày đưa cho tao một hai chục viên, nếu khách không lấy hết thì tao trả lại cho mày”, Thắm lấy 02 (hai) túi nilon để lên trên mặt bàn, sau đó Oanh lấy 02 (hai) túi ma túy mang về nhà đổ ra đếm mỗi túi chứa 10 (mười) viên ma túy hồng phiến. Khoảng 22 giờ cùng ngày, Đinh Chí T gọi điện cho Oanh hỏi mua 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy hồng phiến, Oanh đồng ý. Sau đó Oanh cho 11 (mười một) viên ma túy hồng phiến vào trong túi nilon, cuộn bên ngoài bằng giấy bạc rồi mang ra ném xuống lòng đường trước cửa nhà. Khi thấy Thành đi xe mô tô đến, Oanh đứng ở cửa nhà, chỉ vị trí gói giấy bạc dưới lòng đường cho Thành nhặt gói giấy bạc lên, để lại tiền tại chỗ gói ma túy, Thành cất gói ma túy rồi rời đi, Oanh đi ra ngoài cầm tiền số tiền là 1.000.000 đồng, sau đó Oanh đã sử dụng hết 09 (chín) viên ma túy hồng phiến còn lại. Khoảng 09 giờ ngày 13/01/2024, Oanh đi sang nhà Thắm đưa cho Thắm số tiền 770.000 đồng và nói: “Đây là tròn 11 viên nhá” (tiền bán 11 viên ma túy hồng phiến). 09 (chín) viên ma túy hồng phiến còn lại Oanh đã sử dụng hết nhưng vẫn nói với Thắm là để lại ai mua thì bán nốt. Số tiền 230.000 đồng còn lại Oanh đã tiêu xài hết.

Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Đinh Chí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, Lương Thị Tvà Trần Thị O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”,

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng ma túy các bị cáo mua bán, tàng trữ là 15,296 gam chất ma túy Methamphetamine

Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân xấu, mặc dù đã được xoá án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội

Các bị cáo Lương Thị Thắm, Trần Thị O và Đinh Chí T là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu biết xã hội, pháp luật. Ngày 06/01/2024, Lương Thị T đã có hành vi mua 170 viên ma túy hồng phiến với giá 6.800.000 đồng, mục đích để bán kiếm lời. Đến ngày 12/01/2024 Lương Thị T đưa cho Trần Thị O 20 (hai mươi) viên ma túy hồng phiến để Trần Thị O bán hộ cho Lương Thị Tvà Trần Thị O đã bán cho Đinh Chí T 11 (mười một) viên ma túy hồng phiến có khối lượng 1,123 gam với giá 1.000.000 đồng, còn lại 09 (chín) viên ma túy hồng phiến Trần Thị O đã sử dụng hết. Hành vi của Lương Thị T đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và phải chịu trách nhiệm về toàn bộ số ma túy thu giữ có tổng khối lượng là 15,296 gam; bị cáo Trần Thị O được bị cáo Lương Thị T đưa ma túy nhờ tìm người mua và Trần Thị O đã bán được ma túy cho bị cáo Đinh Chí T nên Trần Thị O đồng phạm với Lương Thị Thắm, trong đó Lương Thị T là người khởi xướng, Trần Thị O chỉ phải chịu trách nhiệm về số ma túy đã bán cho Đinh Chí T có khối lượng 1,123 gam. Bị cáo Đinh Chí T đã mua của bị cáo Trần Thị O số ma túy có khối lượng 1,123 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân, đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử các bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lương Thị Thắm, Trần Thị O và Đinh Chí T không có tình tiết tăng nặng.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo. Vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Đối với số ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định, đây là vật nhà nước cất tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Thị Tlà tiền do phạm tội mà có, vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu số tiền 170.000 đồng của bị cáo Lương Thị Tlà tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade tạm giữ của Đinh Chí T là công cụ, phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone 7 Plus tạm giữ của Lương Thị Tcần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi thu giữ của Trần Thị O, là công cụ phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Truy thu số tiền 230.000 đồng của bị cáo Trần Thị O là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với người nữ giới tên Hương đã bán ma túy cho Lương Thị Tngày 06/01/2024 tại nhà bị cáo Lương Thị Tthuộc thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai. Quá trình điều tra Lương Thị Tkhông biết tên, tuổi, địa chỉ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai không xác minh, làm rõ được. Khi nào xác minh, làm rõ sẽ xử lý sau.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.
Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1.Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Thị Thắm, Trần Thị O phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Đinh Chí T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2.Về hình phạt: Căn cứ điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Lương Thị T10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/01/2024.

Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Trần Thị O 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 14/01/2024

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Đinh Chí T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 13/01/2024

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ 0,993 (không phẩy chín trăm chín mươi ba) gam chất ma tuý Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định cùng mảnh giấy bạc, túi nilon loại có mép miết và bì niêm phong ban đầu gửi giám định vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Đinh Chí T ngày 12/01/2024 tại tổ 11 phường Lào Cai, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai” ; 1,705 (một phẩy bảy trăm linh năm) gam chất ma tuý Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M1 và 11,038 (Mười một phẩy không trăm ba mươi tám) gam chất ma tuý Methamphetamine còn lại sau trích mẫu giám định ở mẫu M2, cùng túi nilon màu xanh loại có mép miết, 02 (hai) túnilon, 01 (một) hộp giấy, trên mặt của hộp có chữ “FatKit” và bì niêm phong ban đầu gửi giám định vào một bì thư in sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt bì niêm phong có ghi: “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lương Thị Tngày 14/01/2024 tại thôn Hồng Giang, xã Vạn Hoà, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai”

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 600.000 đồng thu giữ của bị cáo Lương Thị Thắm, hiện đang gửi tại tài khoản 394909049863 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai mở tại kho bạc nhà nước Lào Cai; Truy thu số tiền 170.000 đồng của bị cáo Lương Thị Tlà tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước; Tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, số Imei: 356771087186728, điện thoại đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu nhãn hiệu Iphone 7 Plus số Imei: 359215076511139, điện thoại đã qua sử dụng của Lương Thị Tđể đảm bảo thi hành án.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, số Imei: 865480065902569 (đã qua sử dụng) của Trần Thị O.Truy thu số tiền 230.000 đồng của bị cáo Trần Thị O là tiền do phạm tội mà có để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, số Imei: 357269091788042, 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 15B2-663.96, xe đã qua sử dụng, xe không có gương chiếu hậu, cánh yếm bên phải bị nứt vỡ, vỏ xe bị trầy xước, không kiểm tra tình trạng hoạt động của Đinh Chí T.

(Vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2024)

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí , lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lương Thị Thắm, Trần Thị O và Đinh Chí T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh
- VKSND tỉnh, TP
- Công an TP Lào Cai
- Sở tư pháp
- Chi cục THADSTP Lào Cai;
- Cơ quan THAHS CATP Lào Cai
- Bị cáo 3;
- Lưu hồ sơ; tập án

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phạm Thị Thanh Hương